

**DANH SÁCH DỰ THI TIẾNG ANH BẬC 3-5 THEO KHUNG NĂNG
LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DỪNG CHO VIỆT NAM**

KỲ THI NGÀY 07.06.2025 - PHÒNG THI 01

STT	SBD	HỌ	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	T012506001	Đặng Thị Hồng	Anh	Nữ	13.10.2003	Nghệ An	
2	T012506002	Lê Việt	Anh	Nam	01.07.1989	Vĩnh Phúc	
3	T012506003	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	16.07.1989	Nghệ An	
4	T012506004	Phạm Hoàng Nhật	Anh	Nam	07.08.2001	Hà Nội	
5	T012506005	Tô Văn	Anh	Nữ	23.09.1993	Thái Bình	
6	T012506006	Trương Thùy	Anh	Nữ	04.02.1998	Cao Bằng	
7	T012506007	Đinh Việt	Bách	Nam	30.08.1999	Hà Tĩnh	
8	T012506008	Nguyễn Thị Thúy	Diệu	Nữ	24.08.1995	Đắk Lắk	
9	T012506009	Bùi Thị	Dung	Nữ	21.03.1992	Thanh Hóa	
10	T012506010	Phùng Thị Thanh	Dung	Nữ	16.11.1999	Quảng Ninh	
11	T012506011	Nguyễn Đình	Dũng	Nam	05.12.1992	Tuyên Quang	
12	T012506012	Nguyễn Đức	Dũng	Nam	22.04.1985	Hà Nội	
13	T012506013	Nguyễn Trí	Dũng	Nam	28.03.1997	Điện Biên	
14	T012506014	Nguyễn Mạnh	Đạt	Nam	04.11.1998	Quảng Ninh	
15	T012506015	Phạm Trường	Giang	Nam	27.03.2001	Hòa Bình	
16	T012506016	Trần Thị	Giang	Nữ	09.11.1993	Hà Nội	
17	T012506017	Bùi Hồng	Hà	Nữ	02.05.1992	Hòa Bình	
18	T012506018	Nguyễn Mạnh	Hà	Nam	15.12.1983	Hà Nam	
19	T012506019	Nguyễn Thúy	Hà	Nữ	26.11.1987	Hà Nội	
20	T012506020	Phạm Hồng	Hà	Nữ	26.10.2000	Hà Nam	
21	T012506021	Nguyễn Văn	Hải	Nữ	23.06.2001	Bắc Giang	
22	T012506022	Nguyễn Xuân	Hải	Nam	19.02.1987	Quảng Ninh	
23	T012506023	Nguyễn Thị	Hậu	Nữ	01.12.1987	Bắc Giang	
24	T012506024	Đặng Đình	Hiệp	Nam	02.09.1982	Hà Nội	
25	T012506025	Hoàng Thị Thanh	Huệ	Nữ	12.02.1984	Phú Thọ	
26	T012506026	Nguyễn Thị Minh	Huệ	Nữ	22.03.2003	Nam Định	
27	T012506027	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	30.08.1992	Thái Nguyên	
28	T012506028	Lê Thị	Hương	Nữ	08.10.1994	Hà Nam	

29	T012506029	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	18.12.1984	Hà Nội	
30	T012506030	Trần Trung	Kỳ	Nam	01.10.1998	Vĩnh Phúc	
31	T012506031	Nguyễn Thị	Lệ	Nữ	02.10.2003	Hà Nội	
32	T012506032	Lã Ngọc	Linh	Nữ	20.10.2001	Hà Nội	
33	T012506033	Vũ Thị Hà	Linh	Nữ	16.06.2005	Nam Định	
34	T012506034	Lê Thị Bích	Loan	Nữ	31.01.1977	Hà Nam	
35	T012506035	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	04.03.1997	Thanh Hóa	
36	T012506036	Trần Đăng	Minh	Nam	15.02.1995	Nam Định	
37	T012506037	Lê Thị	Ngân	Nữ	19.03.1997	Hải Dương	
38	T012506038	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	20.09.1989	Hà Nội	
39	T012506039	Lê Xuân	Nguyên	Nam	19.06.1982	Phú Thọ	
40	T012506040	Nguyễn Thủy	Nguyên	Nữ	30.12.1998	Ninh Bình	
41	T012506041	Trịnh Thị Thanh	Nhàn	Nữ	02.06.1985	Hải Phòng	
42	T012506042	Bùi Bích	Nhung	Nữ	14.11.1998	Hà Nội	
43	T012506043	Lương Thị Hồng	Nhung	Nữ	29.03.1999	Cao Bằng	
44	T012506044	Hoàng Thị Hà	Phương	Nữ	13.10.1997	Quảng Ninh	
45	T012506045	Trần Thu	Phương	Nữ	22.10.1995	Hà Nội	
46	T012506046	Phạm Văn	Quân	Nam	23.01.1987	Bắc Ninh	
47	T012506047	Trần Trung	Son	Nam	27.07.1988	Vĩnh Phúc	
48	T012506048	Trần Anh	Tú	Nam	14.07.1990	Hà Nội	
49	T012506049	Nguyễn Thành	Tuân	Nam	31.10.2002	Lào Cai	
50	T012506050	Đinh Nam	Tuấn	Nam	19.02.1987	Quảng Ninh	
51	T012506051	Đinh Lê	Thanh	Nam	14.08.2000	Phú Thọ	
52	T012506052	Nguyễn Văn	Thanh	Nam	27.07.1998	Thanh Hóa	
53	T012506053	Phạm Thị	Thu	Nữ	14.01.1980	Hà Nội	
54	T012506054	Nguyễn Thị Khánh	Thủy	Nữ	09.02.1972	Quảng Ninh	
55	T012506055	Đỗ Quang	Thư	Nam	20.02.1988	Hải Dương	
56	T012506056	Hoàng Văn	Trang	Nam	17.02.1992	Nam Định	
57	T012506057	La Văn	Trình	Nam	09.03.1989	Hà Nội	
58	T012506058	Hoàng Bảo	Trung	Nam	12.02.1995	Quảng Ninh	
59	T012506059	Nguyễn Huy	Trung	Nam	03.03.1990	Hà Nội	
60	T012506060	Ngô	Văn	Nam	04.06.2001	Hải Phòng	
61	T012506061	Hoàng Đình	Việt	Nam	31.08.1986	Thanh Hóa	
62	T012506062	Vũ Tuấn	Vinh	Nam	23.01.1990	Phú Thọ	

(Danh sách bao gồm: 62 học viên)

Ghi chú: Đối với những thông tin chưa chính xác, thí sinh vui lòng đính chính tại phiếu xác nhận thông tin tại buổi thi./.

